TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13- ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 35/2026/QĐST-HNGĐ	*Đắk Lắk, ngày 13 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 30/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: **Bà Trần Thị Kim L,** sinh năm 1997;

Địa chỉ: Khu phố X, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: **Ông Trương Văn C,** sinh năm 1989;

Địa chỉ: thôn P, xã P, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Trần Thị Kim L và bị đơn ông Trương Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao 01 con chung tên Trương Văn H, sinh ngày 20/11/2014 cho ông Trương Văn C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, bà Trần Thị Kim L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Trần Thị Kim L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

2.2. Về tài sản: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Nguyên đơn bà Trần Thị Kim L tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm

ứng đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0001316 ngày 30/01/2026 của Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk nên hoàn lại cho nguyên đơn bà Trần Thị Kim L 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 13;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
(Giấy CNKH số 01/2014)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoan